

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANGCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 24 /2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 09 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1; Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2 thuộc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017; Luật Phòng, chống mua bán người ngày 28 tháng 11 năm 2024; Luật Tư pháp người chưa thành niên ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1; Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2 thuộc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu

tổ chức của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1; Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2 thuộc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang; Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1; Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2 thuộc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1; Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2 là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp, có chức năng cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người được trợ giúp pháp lý trong vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật.

2. Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1; Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2 có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật; chịu sự quản lý toàn diện, trực tiếp của Sở Tư pháp.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Thực hiện trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý.

2. Đề nghị cơ quan, tổ chức có liên quan phối hợp, cung cấp thông tin, tài liệu về vụ việc trợ giúp pháp lý.

3. Bồi thường thiệt hại do lỗi của người thuộc Trung tâm gây ra trong khi thực hiện trợ giúp pháp lý và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo, truyền thông về trợ giúp pháp lý.

5. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến giải quyết vụ việc trợ giúp pháp lý.

6. Quản lý viên chức, người lao động và tài chính, tài sản, cơ sở vật chất của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ do Giám đốc Sở Tư pháp giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1

a) Lãnh đạo Trung tâm, gồm: Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.

b) Các phòng thuộc Trung tâm:

- Phòng Nghiệp vụ 1, gồm có: Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, viên chức chuyên môn, nghiệp vụ.

- Phòng Nghiệp vụ 2, gồm có: Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, viên chức chuyên môn, nghiệp vụ, hỗ trợ, phục vụ, nhân viên.

2. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2

Cơ cấu tổ chức của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2 gồm Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc, viên chức chuyên môn, nghiệp vụ, hỗ trợ, phục vụ, nhân viên.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 7 năm 2025.

2. Bãi bỏ Quyết định số 1871/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về tổ chức lại Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Nội vụ, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục KTVB&QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- HĐND, UBND xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- CSDL văn bản QPPL tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Huy Ngọc